

Bản án số: **29/2019/HNGĐ - ST**

Ngày: 12 - 6 - 2019

V/v Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Cờ.

2. Bà Đặng Thị Ánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thanh Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 328/2019/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2019 về việc Tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Chị Nguyễn Thanh H**, sinh năm: 1981; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 38 ngõ 107A Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, Hà Nội (có mặt).

- *Bị đơn*: **Anh Đào Diệu T**, sinh năm 1973; Hộ khẩu thường trú: Số 38 ngõ 107A Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, Hà Nội; Hiện đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 6 Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện đề ngày 04/5/2019, bản tự khai và các văn bản tố tụng tiếp theo nguyên đơn chị Nguyễn Thanh H trình bày:**

Về tình cảm: Chị và anh Đào Diệu T kết hôn tự nguyện, tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội vào ngày

01/9/2008.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do anh Đào Diệu T chơi bời, nghiện ma túy; bản thân chị đã khuyên nhủ, tạo điều kiện để anh T có cơ hội thay đổi song anh T vẫn không từ bỏ được ma túy dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc và đã sống ly thân. Cuối tháng 4 năm 2019, anh T đã ký đơn thuận tình ly hôn và hiện đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 6 Hà Nội.

Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc, anh T đã nhất trí thuận tình ly hôn nên chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T.

Về con chung: Chị và anh Đào Diệu T có 01 con chung là Đào Đức Nguyên (nam) sinh ngày 06/6/2008. Ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Đào Diệu T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị xác nhận chị và anh Đào Diệu T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Quá trình chung sống vợ chồng không có nợ chung, không vay nợ ai, không cho ai vay nợ.

Về án phí: Chị Nguyễn Thanh H tự nguyện chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ngoài những tài liệu chứng cứ chị Nguyễn Thanh H đã giao nộp cho Tòa án, tại phiên tòa chị H không bổ sung, giao nộp thêm tài liệu chứng cứ, không yêu cầu Tòa án giải quyết thêm vấn đề nào khác.

Tại bản tự khai ngày 15/5/2019 có xác nhận của Cơ sở cai nghiện ma túy số 6 Hà Nội, bị đơn anh Đào Diệu T trình bày: anh và chị Nguyễn Thanh H kết hôn tự nguyện, tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội vào ngày 01/9/2008.

Quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh chơi bời, nghiện ngập không biết gìn giữ hạnh phúc gia đình, sống thiếu trách nhiệm với vợ con dẫn đến tình cảm vợ chồng nhạt dần. Nay chị H xin ly hôn anh thì anh cũng đồng ý vì anh đã ký đơn thuận tình ly hôn trước khi vào trung tâm cai nghiện ma túy.

Về con chung: anh xác nhận anh và chị H có 01 con chung là Đào Đức Nguyên (nam) sinh ngày 06/6/2008. Ly hôn, anh đồng ý để chị H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và anh xin được tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung (động sản, bất động sản): anh T xác nhận anh và chị H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Quá trình chung sống anh và chị H không có nợ chung, không vay nợ ai, không cho ai vay nợ.

Án phí: Anh đồng ý để chị Nguyễn Thanh H chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Do anh đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 6 Hà Nội nên anh có đơn đề nghị Tòa án tiến hành tố tụng giải quyết và xét xử vụ án vắng mặt anh.

Tại phiên tòa:

Chị Nguyễn Thanh H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện như đã trình bày. Ngoài ra chị không có yêu cầu gì khác.

Anh T vắng mặt. Hội đồng xét xử công bố bản tự khai, đơn xin xét xử vắng mặt của anh T và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm ý kiến: Quá trình tiến hành tố tụng giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến phiên tòa xét xử ngày hôm nay Thẩm phán và Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tiến hành tố tụng theo đúng các trình tự tố tụng mà Bộ luật tố tụng dân sự quy định. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng qui định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Sau khi phát biểu đánh giá các tình tiết của vụ án, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Nghị quyết 326 về án phí lệ phí: Đề nghị HĐXX: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thanh H; Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thanh H được trực tiếp nuôi 01 con chung là Đào Đức Nguyên (nam) sinh ngày 06/6/2008. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Đào Diệu T; Về tài sản chung, nhà ở: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết; Về nợ: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Về án phí: chị Nguyễn Thanh H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng

Căn cứ vào đơn khởi kiện, các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án: Xác định tranh chấp giữa chị Nguyễn Thanh H và anh Đào Diệu T là tranh chấp về hôn nhân gia đình. Bị đơn là anh Đào Diệu T có hộ khẩu thường trú tại số 38 ngõ 107A Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, Hà Nội; hiện đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 6 Hà Nội. Anh Đào Diệu T có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật

Tổ tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân quận Đống Đa thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Tại phiên tòa, bà Đào Thị Chưa vì lý do sức khỏe không tiến hành tố tụng tại phiên tòa được; bà Đặng Thị Ánh là hội thẩm nhân dân dự khuyết thay bà Chưa tiến hành tố tụng tại phiên tòa là phù hợp với Điều 226 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Đào Diệu T vắng mặt tại phiên tòa; anh đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh, do đó, căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vắng mặt anh T.

Về nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thanh H và anh Đào Diệu T đăng ký kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Hàng Bột, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội vào ngày 01/9/2008. Căn cứ Điều 3, Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình, xác nhận hôn nhân giữa chị Nguyễn Thanh H và anh Đào Diệu T là hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ: lời khai của các đương sự, biên bản xác minh của Tòa án thể hiện: nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do anh Đào Diệu T chơi bời, nghiện ma túy. Chị Nguyễn Thanh H và anh Đào Diệu T đều xác định không còn tình cảm vợ chồng, chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thanh H là có căn cứ, phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình và đề xuất của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thanh H.

[2] Về con chung: Xác nhận chị Nguyễn Thanh H và anh Đào Diệu T có 01 con chung là Đào Đức Nguyên (nam) sinh ngày 06/6/2008. Ly hôn, chị Nguyễn Thanh H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cháu Đào Đức Nguyên, không yêu cầu anh Đào Diệu T cấp dưỡng nuôi con chung. Xét việc giao con chung cho bên nào trực tiếp nuôi dưỡng phải căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con. Con chung của chị Nguyễn Thanh H và anh Đào Diệu T còn nhỏ, cần sự quan tâm, chăm sóc, nuôi dưỡng của người mẹ và cháu cũng có nguyện vọng được ở với chị H. Chị Nguyễn Thanh H có đủ điều kiện kinh tế và nhà ở đảm bảo nuôi dạy con. Anh Đào Diệu T cũng đồng ý để chị Nguyễn Thanh H trực tiếp nuôi con nên nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung của chị H là chính đáng, phù hợp thực tế và pháp luật. Căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình: giao cháu Đào Đức Nguyên cho chị Nguyễn Thanh H được trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn

Thanh H không yêu cầu anh Đào Diệu T cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh T.

[3] Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị Nguyễn Thanh H và anh Đào Diệu T xác nhận vợ chồng không có tài sản, nhà ở chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

[4] Về nợ chung: Chị Nguyễn Thanh H và anh Đào Diệu T xác nhận vợ chồng không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thanh H phải chịu án phí hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Các bên đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Khoản 1, Điều 12, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thanh H.

Chị Nguyễn Thanh H được ly hôn anh Đào Diệu T.

2. Về con chung: Xác nhận chị Nguyễn Thanh H và anh Đào Diệu T có 01 con chung là Đào Đức Nguyên (nam) sinh ngày 06/6/2008. Giao cho chị Nguyễn Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyên. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Đào Diệu T cho đến khi một trong hai bên có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Anh Đào Diệu T được quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

3. Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị Nguyễn Thanh H và anh Đào Diệu T không có tài sản, nhà ở chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

4. Về nợ chung: Chị Nguyễn Thanh H và anh Đào Diệu T không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

5. **Về án phí:** Chị Nguyễn Thanh H phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0008614 ngày 08 tháng 5 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa. Chị Nguyễn Thanh H đã nộp đủ tiền án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt chị Nguyễn Thanh H; vắng mặt anh Đào Diệu T. Chị Nguyễn Thanh H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Đào Diệu T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TANDTPHN;
- VKSNDTPHN;
- VKS nhân dân quận Đống Đa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thanh Tú